

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KỲ HOA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/NQ-HĐND

Kỳ Hoa, ngày 17 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 xã Kỳ Hoa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KỲ HOA
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2024; Luật Ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07/02/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025;

Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh ngày 26/6/2026: số 04/2026/NQ-HĐND về quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030; số 05/2026/NQ-HĐND về phân cấp cho HĐND cấp xã quyết định phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh chi tiết theo dự án thành phần, danh mục và mức bố trí vốn thực hiện dự án, nhiệm vụ đầu tư công của từng chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Kỳ Hoa lần thứ I, nhiệm kỳ 2025- 2030, nhiệm kỳ 2025- 2030; số 15/NQ-HĐND ngày 29/12/2025, số 17/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 về việc thông qua danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, danh mục các dự án đầu tư công dự kiến khởi công mới năm 2026;

Căn cứ Thông báo kết luận số 134-TB/ĐU, ngày 14/7/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 15/7/2026 của UBND xã về việc phê duyệt Nghị quyết Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; Báo cáo thẩm tra số 11/BC-BKTNS ngày 15/7/2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 với các nội dung như sau:

1. Tổng mức vốn Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030: 250,157 tỷ đồng

- Nguồn thu từ tiền sử dụng đất, nguồn tăng thu tiết kiệm chi, nguồn chi thường xuyên: 196,807 tỷ đồng.

- Nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, nguồn phân cấp theo tiêu chí, định mức và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác dự kiến 53,35 tỷ đồng.

2. Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030: 250,157 tỷ đồng phân bổ cho 51 dự án. Trong đó:

- Bố trí trả nợ dự án hoàn thành giai đoạn 2021-2025, 01 dự án với số vốn: 254 triệu đồng.

- Bố trí vốn các công trình chuyển tiếp giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026-2030, 01 dự án với số vốn: 1,945 tỷ đồng.

- Bố trí vốn các công trình, dự án triển khai giai đoạn 2026-2030, 49 dự án với số vốn: 247,958 tỷ đồng.

(Phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xã về tình hình thực hiện Nghị quyết theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Đại biểu Hội đồng nhân dân xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Kỳ Hoa khóa XIX, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT, UV UBND xã;
- Ban XD Đảng, UBKT, VP Đảng ủy;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể xã;
- Các Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng chuyên môn UBND xã;
- Trang TTĐT xã (đăng tải);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH**Trần Thị Huyền**

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của Hội đồng nhân dân xã)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục dự án (sắp xếp theo thứ tự ưu tiên)	Nhóm dự án	Địa điểm xây dựng (tên mới sau sát nhập)	Quy mô đầu tư dự kiến	Năm đầu thực hiện	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư					Dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2030				Thuyết minh sự cần thiết đầu tư	Ghi chú	
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan quyết định đầu tư	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMDT			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				
										Ngân sách TW, tỉnh	Ngân sách xã	Các nguồn vốn khác		Ngân sách TW, tỉnh	Ngân sách xã			Các nguồn vốn khác
									251.198	39.450	197.848	13.900	250.157	39.450	196.807	13.900		
A	TỔNG CỘNG=A+B+C								1.295	-	1.295	-	254	-	254	-		
I	BỔ TRÍ TRẢ NỢ DỰ ÁN HOÀN THÀNH GIAI ĐOẠN 2021-2025								1.295	-	1.295	-	254	-	254	-		
I	CƠ SỞ VẬT CHẤT TRƯỜNG HỌC, Y TẾ, THIẾT CHẾ VĂN HÓA								1.295	-	1.295	-	254	-	254	-		
1	Xây mới nhà văn hoá thôn Hoa Tiến(cũ)	C	Thôn Tiến Sơn		2025	2025-2025	631, 07/11/2025	UBND xã	1.295		1.295		254		254			
B	DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH GIAI ĐOẠN 2020-2025 CHUYÊN TIẾP								1.945	-	1.945	-	1.945	-	1.945	-		
I									1.945	-	1.945	-	1.945	-	1.945	-		
I	CƠ SỞ VẬT CHẤT TRƯỜNG HỌC, Y TẾ, THIẾT CHẾ VĂN HÓA								1.945	-	1.945	-	1.945	-	1.945	-		
1	Công trình: Sửa chữa, nâng cấp sân nội bộ, hệ thống mương thoát, nhà để xe, nhà bảo vệ khuôn viên UBND xã.	C	Thôn Văn Miếu	Nâng cấp sân nội bộ, làm hệ thống mương thoát, nhà bảo vệ, nhà để xe, trồng cây xanh trong khuôn viên UBND xã	2026	2025-2026	1038, 31/12/2025	UBND xã	1.945		1.945		1.945	-	1.945		Sân nội bộ, hệ thống mương thoát nước khuôn viên Ủy ban xã Kỳ Hoa đã xuống cấp, về mùa mưa lũ nước không thoát được đọng lại trên sân. Khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp nhà để xe còn thiếu.	
C									247.958	39.450	194.608	13.900	247.958	39.450	194.608	13.900		
I	DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH GIAI ĐOẠN 2026-2030								69.378	12.050	57.328	-	69.378	12.050	57.328	-		
I	CƠ SỞ VẬT CHẤT TRƯỜNG HỌC, Y TẾ, THIẾT CHẾ VĂN HÓA								69.378	12.050	57.328	-	69.378	12.050	57.328	-		
1	Công trình: Cải tạo sửa chữa Trường mầm non Kỳ Hoa, thị xã Kỳ Anh và các hạng mục phụ trợ	C	Thôn Hoa Trung	Xây mới các hạng mục: Nhà học 2 tầng 6 phòng, Nhà học chức năng 2 tầng 8 phòng	2026	2026-2027	2229, 21/5/2025	UBND xã	2.960		2.960		2.960	-	2.960		Nhằm đáp ứng nhu cầu học tập và điều kiện làm việc giáo viên	Điều chỉnh tăng TMDT, thời gian thực hiện do cấp nhất điều chỉnh lại giá
2	Công trình: Tu sửa và nâng cấp dãy phòng làm việc nhà 2 tầng và một số hạng mục khác của Trạm y tế xã Kỳ Hoa (điểm thôn trung Thượng)	C	Thôn Trung Thượng	Lợp lại mái ngói, áo trét lại tường, gạch nền nhà, thoát nước...	2026	2026-2027		UBND xã	1.500		1.500		1.500	-	1.500		Sửa chữa các hạng mục xuống cấp để đảm bảo điều kiện khám và điều trị cho bệnh nhân	
3	Công trình: Điều chỉnh quy hoạch, cải tạo, nâng cấp sân, đường đi nội bộ, mương thoát nước, cống trong khuôn viên Trạm Y tế xã Kỳ Hoa.	C	Thôn Trung Thượng	Điều chỉnh quy hoạch, cải tạo, nâng cấp sân đường hệ thống thoát nước khuôn viên	2026	2026-2027		UBND xã	1.300		1.300		1.300	-	1.300		Điều chỉnh, cải tạo nâng cấp để đảm bảo Trạm y tế cấp xã sau sắp xếp	
4	Đầu tư làm mới hạng mục Phòng cháy chữa cháy (dự án Nhà học 2 tầng 6 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường mầm non Kỳ Hoa)	C	Thôn Hoa Trung	Đầu tư máy bơm và các hạng mục Phòng cháy chữa cháy trụ sở Nhà học 2 tầng 6 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường mầm non Kỳ Hoa	2026	2026-2026	524, 15/2/2022	UBND xã	900		900		900		900		Dự án nghiệm thu hoàn thành xây lắp tháng 05/2023, hiện chưa đủ điều kiện nghiệm thu đưa vào sử dụng, nguyên nhân chưa hoàn thành hạng mục Phòng cháy chữa cháy, nên rất cần thiết đầu tư để nghiệm thu đưa vào sử dụng, phục vụ nhu cầu học tập học sinh, làm việc giáo viên.	QĐ số 3456/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh về việc chuyển nhiệm vụ chủ đầu tư thẩm quyền quyết định đầu tư mức số dự án đầu tư, trong đó có dự án Nhà học 2 tầng 6 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường mầm non Kỳ Hoa, chưa quyết toán
5	Công trình: Tu sửa, nâng cấp dãy nhà 3 tầng phòng chức năng hạng mục: lợp mái, sửa công trình vệ sinh, áo trét tường, điện, hệ thống cửa Trường MN Kỳ Tân	C	Thôn Văn Miếu	Tu sửa, nâng cấp dãy nhà 3 tầng phòng chức năng hạng mục: lợp mái, sửa công trình vệ sinh, áo trét tường, điện, hệ thống cửa	2026	2026-2027		UBND xã	1.100		1.100		1.100		1.100		Nhằm đáp ứng nhu cầu học tập và điều kiện làm việc giáo viên	
6	Đầu tư xây dựng Trung tâm hành chính công, tiếp công dân và khu lưu trữ; quy mô đơn nguyên 3 tầng	C	Thôn Văn Miếu	Xây mới đơn nguyên 03 tầng (gồm trung tâm hành chính công, kho lưu trữ, khối làm việc...)	2026	2026-2027		UBND xã	4.700		4.700		4.700	-	4.700	-	Nhằm tạo thuận lợi cho nhân dân đến giải quyết thủ tục hành chính, giảm ảnh hưởng làm việc của cán bộ cơ quan, giải quyết thiếu phòng tiếp công dân và thiếu phòng kho lưu trữ (hiện nay đang mượn tạm 01 phòng Trường MN Kỳ Tân)	

X

STT	Danh mục dự án (sắp xếp theo thứ tự ưu tiên)	Nhóm dự án	Địa điểm xây dựng (tên mới sau sát nhập)	Quy mô đầu tư dự kiến	Năm đầu thực hiện	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư						Dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2030				Thuyết minh sự cần thiết đầu tư	Ghi chú
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan quyết định đầu tư	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMDT			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				
										Ngân sách TW, tỉnh	Ngân sách xã	Các nguồn vốn khác		Ngân sách TW, tỉnh	Ngân sách xã	Các nguồn vốn khác		
7	Xây mới 06 phòng học, 03 phòng bộ môn khối THCS trường TH và THCS Kỳ Hoa	C	Thôn Hoa Trung	Xây mới 03 phòng học, 03 phòng bộ môn	2027	2027-2028		UBND xã	4.860		4.860		4.860	-	4.860	-	Phục vụ cho công tác dạy học và đánh giá trường đạt chuẩn mức độ 2	
8	Xây mới Nhà đa năng của trường THCS Kỳ Tân	C	Thôn Văn Miếu	Xây mới Nhà đa năng, sân bóng	2027	2027-2028		UBND xã	3.000		3.000		3.000	-	3.000	-	Phục vụ cho công tác dạy học và đánh giá trường đạt chuẩn mức độ 2	
9	Sửa chữa Khôi phục dãy phòng học và công trình phụ trợ trường Tiểu học và THCS Kỳ Hoa	C	Thôn Hoa Trung	Khôi phục, sửa chữa lại trụ sở, cụ thể là các phòng làm việc (hiện xuống cấp, ẩm mốc...) và các hạng mục phụ trợ bị hư hỏng khác	2027	2027-2028		UBND xã	2.500	1.250	1.250		2.500	1.250	1.250		Phục vụ cho công tác dạy học và đánh giá trường đạt chuẩn mức độ 2	
10	Nâng cấp sân trường mầm non Kỳ Tân	C	Thôn Văn Miếu	Nâng cấp toàn bộ hệ thống sân trường	2027	2027-2028		UBND xã	700		700		700	-	700	-	Sân trường hiện nay thường xuyên bị ngập lụt, sửa để đảm bảo điều kiện dạy và học giáo viên và học sinh	
11	Xây mới Đơn nguyên Trạm y tế xã	C	Thôn Trung Thượng	Xây dựng mới tòa nhà 3 tầng, bổ sung phòng khám đảm bảo thiết kế Trạm y tế theo Thông tư 07 Bộ Y tế và các hạng mục phụ trợ.	2027	2027-2028		UBND xã	16.300	10.800	5.500		16.300	10.800	5.500		Quy mô dân số tăng mạnh sau sáp nhập xã và thực hiện sáp nhập Điểm Y tế thôn Hoa Trung về trạm chính dẫn đến quá tải hạ tầng. Hiện trạm còn thiếu 22 phòng chức năng theo quy định, chưa đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân trong giai đoạn mới.	
12	Sửa chữa và nâng cấp Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Kỳ Hoa	C	Thôn Văn Miếu	Dự kiến sửa chữa tại Nhà văn hóa thôn Trung Thượng, thành 3 phòng làm việc, làm bổ sung nhà vệ sinh, nhà để xe	2027	2027-2028		UBND xã	1.000		1.000		1.000	-	1.000	-	Đơn vị mới thành lập, không có trụ sở làm việc, nên việc cải tạo sửa chữa để làm trụ sở là hết sức cần thiết	
13	Phòng hành chính quản trị và phòng chức năng trường Tiểu học Kỳ Tân	C	Thôn Văn Miếu	Đầu tư xây dựng Nhà 3 tầng 10 phòng	2028	2028-2029		UBND xã	6.500		6.500		6.500	-	6.500	-	Phục vụ cho công tác dạy học và đánh giá trường đạt chuẩn mức độ 2	
14	Dãy nhà hành chính - quản trị 2 tầng với quy mô 10 phòng trường mầm non Kỳ Hoa	C	Thôn Hoa Trung	Dãy phòng học 2 tầng 10 phòng	2029	2029-2030		UBND xã	6.000		6.000		6.000	-	6.000	-	Phục vụ cho công tác dạy học và đánh giá trường đạt chuẩn mức độ 2	
15	Xây mới dãy nhà 4 tầng 20 phòng trường THCS Kỳ Tân	C	Thôn Văn Miếu	Đầu tư xây dựng nhà 4 tầng 20 phòng học	2029	2029-2030		UBND xã	12.000		12.000		12.000	-	12.000	-	Phục vụ cho công tác dạy học và đánh giá trường đạt chuẩn mức độ 2	
16	Nâng cấp sân trường điểm trung học cơ sở, nền công trường điểm tiểu học, hàng rào cả hai điểm trường TH&THCS Kỳ Hoa	C	Thôn Hoa Trung	Xây mới tường rào 150m điểm tiểu học, 100m điểm trường THCS, 450m mương thoát nước điểm THCS, nâng cấp 1.750m2 sân trường điểm THCS, 300m2 nền tuyến đường vào ra công trường tại điểm tiểu học	2029	2029-2030		UBND xã	2.260		2.260		2.260	-	2.260	-	Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 trong giai đoạn 2026 - 2030 và tiến tới củng cố vững chắc trường đạt chuẩn Quốc gia cho những năm học tiếp theo	
17	Xây dựng rạp che nắng trụ sở Công an xã Kỳ Hoa	C	Thôn Hoa Trung	Rạp che nắng mái tôn với diện tích 540 m2	2029	2030-2030		UBND xã	298		298		298	-	298	-	Hiện trạng chưa có rạp che, phục vụ người dân đến giao dịch	
18	Xây mới Nhà văn hóa Thôn Hoa Thắng	C	Thôn Hoa Thắng	Đầu tư xây mới Nhà văn hóa với quy mô khoảng 120 đến 150 chỗ ngồi, được thiết kế 1 tầng	2029	2030-2030		UBND xã	1.500		1.500		1.500	-	1.500	-	Nhà văn hóa mới nhỏ, xuống cấp không đáp ứng điều kiện sinh hoạt của nhân dân	
II	GIAO THÔNG, THỦY LỢI								70.710	17.400	53.310	-	70.710	17.400	53.310	-		
1	Công trình: Xây dựng kênh tiêu thoát lũ (từ Cầu khoai đến điểm đầu dự án kênh tiêu thoát lũ khe Đồng Quan, thôn Xuân Thọ).	C	Thôn Xuân Thọ	Đầu tư kiến cơ hóa Kênh tiêu thoát lũ từ cầu Khoai đến cuối thôn Xuân Thọ có chiều dài khoảng 900m đảm bảo khả năng tiêu thoát lũ	2026	2026-2027	260, 31/3/2025	UBND xã	10.000		10.000		10.000	-	10.000		Đảm bảo khả năng tiêu thoát lũ, khắc phục tình trạng ứng ngập cho các khu dân cư xã Kỳ Hoa và các vùng phụ cận; ổn định đời sống, sản xuất của người dân, cải tạo môi trường sinh thái khu vực	Điều chỉnh tên, TMDT, thời gian thực hiện

STT	Danh mục dự án (sắp xếp theo thứ tự ưu tiên)	Nhóm dự án	Địa điểm xây dựng (tên mới sau sát nhập)	Quy mô đầu tư dự kiến	Năm đầu thực hiện	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư						Dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2030				Thuyết minh sự cần thiết đầu tư	Ghi chú
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan quyết định đầu tư	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMBT			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				
										Ngân sách TW, tỉnh	Ngân sách xã	Các nguồn vốn khác		Ngân sách TW, tỉnh	Ngân sách xã	Các nguồn vốn khác		
2	Công trình: Khôi phục cầu Con Gáo	C	Thôn Tiến Sơn	Khôi phục, nâng cấp cầu với bề rộng toàn bộ cầu B=7,5m, tải trọng thiết kế HL93, chiều dài cầu khoảng 76m; vuốt nổi êm thuận đường hai đầu cầu	2026	2026-2027	186, 21/01/2026; 1525, 11/6/2026	UBND tỉnh	17.400	17.400			17.400	17.400	-		Khôi phục, nâng cấp công trình cầu Con Gáo nhằm khắc phục hậu quả thiên tai; bảo đảm an toàn, bền vững, khai thác lâu dài; nâng cao năng lực khai thác, đáp ứng khả năng thoát lũ, phục vụ dân sinh, sản xuất, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; kết hợp phục vụ cứu hộ, cứu nạn và phòng chống thiên tai mùa mưa bão	Thay đổi quy mô, điều chỉnh TMBT, tên gọi
3	Công trình: xây dựng tuyến mương từ kênh A về cống Đồng Sim	C	Thôn Tân Đức	Tổng chiều dài 700m, kích thước mặt cắt ngang 50*50cm	2026	2026-2027		UBND xã	1.000		1.000		1.000	-	1.000		Tuyến mương phục vụ tưới cho thônTân Thắng thôn Trung Đức. Tuyến kênh đã được xây dựng lâu năm nên đã xuống cấp nên khó khăn trong việc tưới nước phục vụ sản xuất.	
4	Công trình: Đường nội đồng xứ Đồng Vai thôn Hoa Trung	C	Thôn Hoa Trung	Tuyến đường có chiều dài 250m, chiều rộng 4m, đá bê tông 20cm	2026	2026-2027		UBND xã	800		800		800	-	800		Hiện nay đã xuống cấp trầm trọng do Công ty Cường Phát làm mương chạy vật liệu bị hư hỏng nặng	
5	Công trình: Đập ven chân núi Ô ở thôn Trung Thượng	C	Thôn Trung Thượng	Dự kiến chiều dài 10m	2026	2026-2027		UBND xã	350		350		350	-	350	-	Hiện tại đang đắp đất, phục vụ cho việc sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp của người dân.	
6	Nâng cấp tuyến đường thôn từ bưu điện xã đến đường tránh 1A thôn Tân Đức gồm hạng mục đường thảm nhựa, mương thoát nước, điện chiếu sáng	C	Thôn Tân Đức	Chiều dài 2,0 km; nền rộng 8m, mặt 5 m bằng thảm nhựa, Trên tuyến có 01 cầu dài 15m đã xuống cấp; và có 02 cống 3m	2027	2027-2029		UBND xã	10.000		10.000		10.000	-	10.000	-	Đảm bảo giao thông đi lại, phục vụ xây dựng nông thôn mới tại các thôn	
7	Cầu dân sinh: Sửa chữa Cầu Con Dê - Thôn Văn Miếu	C	Thôn Văn Miếu	Cầu bằng bê tông cốt thép có chiều dài 15m; bề rộng cầu dự kiến 6m	2027	2027-2028		UBND xã	2.000		2.000		2.000	-	2.000	-	Đường trục chính xã kết nối khu dân cư với thôn Xuân Dục với xã Kỳ Văn, tuyến đường ra khu sản xuất thôn xuân Thọ, cầu hiện bị xuống phía đầu cầu; lan can trên cầu đã bị gãy đổ gây mất an toàn cho người dân	
8	Ngầm Trùng Vịt thôn Tiến Sơn	C	Thôn Tiến Sơn	Chiều dài 20m chiều rộng 5m, mặt đường nâng lên 50cm	2027	2027-2028		UBND xã	1.000		1.000		1.000	-	1.000	-	Ngầm thường xuyên bị ngập khi mưa bão, nâng cấp mặt đường lên so với hiện trạng 40-50cm	
9	Nâng cấp xây dựng đường điện ở khu dân cư Bàu Đá thuộc thôn Hoa Trung	C	Thôn Hoa Trung	Đã có Dự án khảo sát	2027	2027-2028		UBND xã	5.400		5.400		5.400	-	5.400	-	Tuyến đường điện trước đây do nhân dân đóng góp xây dựng đã xuống cấp, ảnh hưởng đến an toàn của người dân trong vùng	
10	Mương lấy nước từ cầu đá cát về cửa thờ, giếng văn thôn Hoa Tân	C	Thôn Hoa Tân	Dự kiến chiều dài 1500m	2027	2027-2028		UBND xã	1.500		1.500		1.500	-	1.500	-	Mương lấy nước phục vụ sản xuất, hiện trạng mương bê tông nhưng đã xuống cấp nghiêm trọng	
11	Xây dựng mương thoát lũ ở xứ Con Dung Bàu Đá đến bờ kè Hoa Trung	C	Thôn Hoa Trung	Chiều dài 200m, chiều rộng 1m, đá bê tông	2027	2027-2027		UBND xã	500		500		500	-	500	-	Thoát lũ cho 3,5ha, và 15 hộ dân ở ven ruộng	
12	Làm đường dân sinh KDC Bàu Đá thôn Hoa Trung	C	Thôn Hoa Trung	Dự kiến chiều dài 500m, rộng 5m	2027	2027-2028		UBND xã	700		700		700	-	700	-	Mặt đường trước đây dân tự túc đổ nhựa thô nên mặt đường chưa đảm bảo.	
13	Ngầm Đá Giầm thôn Tiến Sơn	C	Thôn Tiến Sơn	Chiều dài 20m chiều rộng 5m, mặt đường nâng lên 50cm	2028	2028-2029		UBND xã	1.000		1.000		1.000	-	1.000	-	Ngầm thường xuyên bị ngập khi mưa bão, nâng cấp mặt đường lên so với hiện trạng 40-50cm	
14	Đường bê tông từ ngõ nhà bà Viên đến nhà anh Quỳnh trên tỉnh lộ 555 đặc biệt là cầu Khe Đốt thôn Hoa Sơn.	C	Thôn Tiến Sơn	Đường có chiều dài 1,7km; mặt đường 7m, độ mặt đường bê tông 6m hiện có cầu khe đốt bằng gỗ khoảng 15m	2028	2028-2029		UBND xã	6.000		6.000		6.000	-	6.000	-	Mặt đường làm bằng đá cấp phối, hiện trạng đã xuống cấp. Cầu bắc qua Khe Đốt hiện nay được nhân dân lắp đặt thay thế bằng Cầu gỗ tạm, không đảm bảo an toàn giao thông cho các phương tiện và người dân khi lưu thông qua cầu. Mặt khác, vào mùa mưa lũ nguồn nước từ thượng nguồn đổ về lớn, việc lưu thông trên tuyến đường, nhất lưu thông qua Cầu Khe Đốt có nguy cơ mất an toàn cho người và phương tiện.	

STT	Danh mục dự án (sắp xếp theo thứ tự ưu tiên)	Nhóm dự án	Địa điểm xây dựng (tên mới sau sát nhập)	Quy mô đầu tư dự kiến	Năm đầu thực hiện	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư						Dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2030				Thuyết minh sự cần thiết đầu tư	Ghi chú
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan quyết định đầu tư	TMBT			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					
									Ngân sách TW, tỉnh	Ngân sách xã	Các nguồn vốn khác		Ngân sách TW, tỉnh	Ngân sách xã	Các nguồn vốn khác			
15	Nâng cấp xây dựng đường giao thông ở khu dân cư Bàu Đá thuộc thôn Hoa Trung	C	Thôn Hoa Trung	Dự kiến chiều dài 0,5 km, mặt đường 5m	2028	2028-2029		UBND xã	2.250		2.250		2.250	-	2.250	-	Đường đã xuống cấp nghiêm trọng, hệ thống trục đường chính khối lượng cần phải làm rất lớn	
16	Đổ nắp đầy mở rộng mặt đường tuyến 3 thôn Hoa Trung. Từ nhà anh Dũng đến nhà anh Dương Lan thôn Hoa Trung	C	Thôn Hoa Trung	Dự kiến chiều dài 470m	2028	2028-2030		UBND xã	200		200		200	-	200	-	Hiện nay đường đã có hệ thống thoát nước, Đề nghị bổ sung thêm tám đoạn để đảm bảo an toàn cho người dân và mở rộng mặt đường.	
17	Xây dựng tuyến mương thoát lũ từ cửa chị Văn Nam đến bờ kè thôn Hoa Trung	C	Thôn Hoa Trung	Dự kiến chiều dài 170m, rộng 1,5m	2028	2028-2030		UBND xã	1.700		1.700		1.700	-	1.700	-	Thoát lũ dọc tuyến đường Hà Hoa	
18	Cầu dân sinh: Cầu Quảng Hậu - Thôn Văn Miếu	C	Thôn Văn Miếu	Cầu bằng BTCT có chiều dài 15m; bề rộng cầu dự kiến 6m	2029	2029-2030		UBND xã	5.000		5.000		5.000	-	5.000	-	Đường trục chính thôn cầu hiện bị xuống cấp đặc biệt là phần trụ cầu, mố cầu, chân cầu; mặt cầu hẹp hơn nhiều so với đường nền để xuất mở rộng thêm mặt cầu	
19	Ngầm Cha Chuyên thôn Tiến Sơn	C	Thôn Tiến Sơn	Chiều dài 25m, mặt đường 5m, mặt đường nâng lên 50cm	2029	2029-2030		UBND xã	1.000		1.000		1.000	-	1.000	-	Ngầm thường xuyên bị ngập khi mưa bão, nâng cấp mặt đường lên so với hiện trạng 40-50cm	
20	Mương tưới tiêu tuyến từ bả Dương đến ông Yêm thôn Hoa Tân	C	Thôn Hoa Tân	Dự kiến chiều dài 200m	2029	2030-2030		UBND xã	200		200		200	-	200	-	Phục vụ sản xuất xứ cửa thờ	
21	Hệ thống tiêu nước, thoát lũ từ khu Tái định cư Nam Xuân Sơn về Cầu Bàu tại thôn Trung Thượng	C	Thôn Trung Thượng	Chiều dài 1km, kích thước mặt cắt ngang 1,2*1,2m	2029	2030-2030		UBND xã	2.500		2.500		2.500	-	2.500	-	Tiêu thoát lũ cho khu dân cư	
22	Đường Nội đồng xứ Cửa thờ (Thôn Hoa Tân)	C	Thôn Hoa Tân	Dự kiến chiều dài 210m	2029	2030-2030		UBND xã	210		210		210	-	210	-	Hiện trạng đang đường đất, cần đầu tư để phục vụ sản xuất của người dân	
III	LĨNH VỰC KHÁC								26.400	10.000	2.500	13.900	26.400	10.000	2.500	13.900		
1	Công trình: Xây dựng hạ tầng khu tập kết, xử lý rác thải (rác xã bản và rác hữu cơ)	C	Thôn Trường Sơn	Quy mô 1ha	2026	2026-2027		UBND xã	500		500		500	-	500		Làm điểm tập kết, xử lý rác thải của xã	
2	Lập quy hoạch chung xã Kỳ Hoa giai đoạn 2026 - 2030	C	Các thôn	Lập quy hoạch chung xã Kỳ Hoa giai đoạn 2026 - 2030	2028	2028-2030		UBND xã	2.000		2.000		2.000	-	2.000	-	Định hướng phát triển không gian, hạ tầng kỹ thuật và xã hội hợp lý, bảo đảm hài hòa giữa phát triển dân cư, môi trường và cảnh quan nông thôn	
3	Hệ thống nước sạch nông thôn xã Kỳ Tân	C	Các thôn	Quy mô gồm hệ thống dẫn nước chảy dọc các tuyến đường chính với chiều dài 31,8km	2028	2028-2030		UBND xã	23.900	10.000		13.900	23.900	10.000	-	13.900	Phục vụ hệ thống nước sạch cho khu dân cư, hiện trạng chỉ nước sạch chỉ mới đạt 13% trên địa bàn xã	
IV	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐỂ PHÁT TRIỂN QUÝ ĐẤT								81.470	-	81.470	-	81.470	-	81.470	-		
1	Xây dựng cơ sở hạ tầng các khu đưa vào đầu giá đất năm 2026 (Quy hoạch khu dân cư vùng chân núi ở Hoa Trung, vùng Đồng Nương ở Trung Đức, nhà văn hóa thôn Trung Mỹ cũ...)	C	Hoa Trung, Tân Đức	Diện tích quy hoạch 3,7 ha	2026	2026-2027		UBND xã	3.000		3.000		3.000	-	3.000		Góp phần quản lý đất đai hiệu quả và phát triển kinh tế xã hội và đô thị bền vững.	
2	Quy hoạch đất ở Bàu Rộc Rời (thôn Trung Thượng)	C	Thôn Trung Thượng	Diện tích quy hoạch 4,05 ha	2026	2026-2027		UBND xã	10.000		10.000		10.000	-	10.000		Góp phần quản lý đất đai hiệu quả và phát triển kinh tế xã hội và đô thị bền vững.	
3	Quy hoạch đất ở từ nhà văn hóa thôn Tân Đức (Trung Mỹ cũ)	C	Thôn Tân Đức	Diện tích quy hoạch 0,08 ha	2027	2027-2027		UBND xã	370		370		370	-	370	-	Góp phần quản lý đất đai hiệu quả và phát triển kinh tế xã hội và đô thị bền vững.	
4	Quy hoạch đất ở Nông thôn vùng Bàu Đá (Thôn Hoa Trung)	C	Thôn Hoa Trung	Diện tích quy hoạch 0,24 ha	2027	2027-2027		UBND xã	1.100		1.100		1.100	-	1.100	-	Góp phần quản lý đất đai hiệu quả và phát triển kinh tế xã hội và đô thị bền vững.	

Page 5																		
STT	Danh mục dự án (sắp xếp theo thứ tự ưu tiên)	Nhóm dự án	Địa điểm xây dựng (tên mới sau sát nhập)	Quy mô đầu tư dự kiến	Năm đầu thực hiện	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư						Dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2030				Thuyết minh sự cần thiết đầu tư	Ghi chú
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan quyết định đầu tư	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMDT			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				
										Ngân sách TW, tỉnh	Ngân sách xã	Các nguồn vốn khác		Ngân sách TW, tỉnh	Ngân sách xã	Các nguồn vốn khác		
5	Quy hoạch đất ở tại Bàu Họ, Ruộng Cạn, Bắp Muộng, Hồ Chèo, Cầu Gỗ, Hồ Mới	C	Các thôn	Diện tích quy hoạch 9,4 ha	2028	2028-2030		UBND xã	44.000		44.000		44.000	-	44.000	-	Góp phần quản lý đất đai hiệu quả và phát triển kinh tế xã hội và đô thị bền vững.	
6	Quy hoạch đất ở vùng Cầu Mỵ Lược; Đồng Mầu; Đồng Giàng	C	Thôn Văn Miếu	Diện tích quy hoạch 5 ha	2029	2029-2030		UBND xã	23.000		23.000		23.000	-	23.000	-	Góp phần quản lý đất đai hiệu quả và phát triển kinh tế xã hội và đô thị bền vững.	